

Số: /KH-UBND

Đắk Tô, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Truyền thông về Chuyển đổi số và Nghị quyết số 57-NQ/TW
xã Đắk Tô năm 2026

Căn cứ Công văn số 819/SKHCN-BCVT&CĐS ngày 04/3/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi về việc đẩy mạnh công tác Truyền thông về Chuyển đổi số và Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Ủy ban nhân dân xã Đắk Tô xây dựng Kế hoạch Truyền thông về Chuyển đổi số xã và Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 trên địa bàn xã Đắk Tô năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho các tổ chức, doanh nghiệp, người dân về triển khai thực hiện chuyển đổi số, tạo sự đồng thuận trong các cấp chính quyền, Nhân dân trên địa bàn thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của Trung ương; Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.

b) Đa dạng hóa hình thức, nội dung tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, đẩy mạnh truyền thông trên các nền tảng số và mạng xã hội.

c) Hình thành mạng lưới truyền thông rộng khắp từ xã đến cơ sở có sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, người dân nhằm huy động tối đa các nguồn lực xã hội vào công tác chuyển đổi số.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% các cơ quan, đơn vị lồng ghép nội dung tuyên truyền về chuyển đổi số tại Kế hoạch thực hiện chương trình công tác của đơn vị.

- 100% các cơ quan, đơn vị, hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia.

- Trang Thông tin điện tử xã, hệ thống truyền thanh xã tiếp tục duy trì các chuyên mục “Chuyển đổi số”.

- Các thành viên trong Ban biên tập trang thông tin điện tử của xã, cán bộ phụ trách công tác thông tin cơ sở được tập huấn kỹ năng viết tin, bài phục vụ công tác tuyên truyền về chuyển đổi số.

- 100% mô hình chuyển đổi số thành công, gương điển hình về chuyển đổi số được tuyên truyền, chia sẻ rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tối thiểu 80% các trường học có nội dung tuyên truyền về chuyển đổi số thông qua các buổi học ngoại khóa và các hình thức khác.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền hoạt động chỉ đạo, điều hành các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là các chủ trương, chính sách tỉnh và của xã đang triển khai liên quan đến chuyển đổi số.

2. Tuyên truyền vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số.

3. Tuyên truyền, các quy định của pháp luật về chuyển đổi số, các nội dung chỉ đạo về chuyển đổi số của Trung ương, tỉnh và xã, cụ thể:

3.1. Của Trung ương:

- Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 71-NQ/CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị;

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW; Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030; Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"; Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

3.2. Của Tỉnh:

- Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 20/02/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban

Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 359-KH/TU ngày 29/04/2025 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020 thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; số 169/KH-UBND ngày 09/12/2021 về Phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 về Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 26/5/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 359-KH/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 27/09/2025 triển khai Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu, giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 107/QĐ-UBND, ngày 11/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 359-KH/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

3.3. Của xã:

- Kế hoạch số 04-KH/ĐU ngày 25/9/2025 của Đảng ủy xã Đăk Tô về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Thực hiện Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 04/3/2026 của UBND xã ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số xã Đăk Tô giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch chuyển đổi số xã Đăk Tô năm 2026.

4. Tuyên truyền các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2026.

a) Tuyên truyền về Thẻ chế số:

- Tuyên truyền bộ tiêu chí để đánh giá mức độ Chuyển đổi số các đơn vị, địa phương theo Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành.

- Tuyên truyền tiêu chí chuyển đổi số - một trong các chỉ số thành phần đánh giá.

- Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị cấp xã.

b) Tuyên truyền về Hạ tầng số:

- Tuyên truyền việc phát triển hạ tầng mạng 5G; Các giải pháp để phổ cập điện thoại di động thông minh trên địa bàn.

- Tuyên truyền kết quả nâng cấp, mở rộng mạng truyền số liệu chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước.

c) Tuyên truyền về Dữ liệu số:

- Tuyên truyền việc khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, kết nối chia sẻ dữ liệu chung trong các cơ quan nhà nước.

- Tuyên truyền kết quả kho dữ liệu dùng chung đảm bảo cho phép thu thập, tổng hợp, chuẩn hóa, làm sạch và phân tích, xử lý dữ liệu từ các nguồn dữ liệu của xã và tỉnh.

- Tuyên truyền việc xây dựng Cổng dữ liệu mở, tạo lập và cung cấp/công bố dữ liệu mở qua Cổng dữ liệu mở để công dân, doanh nghiệp có thể truy cập, khai thác, sử dụng khi cần thiết theo quyền hạn (*ưu tiên cơ sở dữ liệu đất đai; cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức; cơ sở dữ liệu doanh nghiệp ...*); định hướng cung cấp cho người dân và doanh nghiệp kịp thời theo phương thức một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ, thúc đẩy phát triển các dịch vụ số trong nền kinh tế; có khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu đến Cổng dữ liệu mở quốc gia.

- Tuyên truyền việc xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu chuyên ngành, tích hợp vào kho dữ liệu dùng chung, cổng dữ liệu mở của tỉnh, cung cấp dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp.

d) Tuyên truyền về Nền tảng số:

- Tuyên truyền việc phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ (LGSP), bảo đảm kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP).

- Tuyên truyền việc triển khai các nền tảng học trực tuyến do Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp.

đ) Tuyên truyền việc bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Tuyên truyền, phổ biến nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

- Tuyên truyền việc triển khai và đưa vào vận hành Trung tâm giám sát an toàn thông tin mạng, Hệ thống phòng chống mã độc tập trung của tỉnh.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân

e) Tuyên truyền về Chính quyền số:

- Tuyên truyền về việc phát triển, nâng cấp hạ tầng mạng LAN, WAN, mạng Internet của các cơ quan, kết nối mạng TSLCD, bảo đảm vận hành ổn định, hiệu quả, có tính dự phòng và sẵn sàng cao không bị gián đoạn kết nối và được kiểm soát đến từng nút mạng.

- Tuyên truyền về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ thông minh, tiện ích phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tuyên truyền kết quả triển khai việc phát triển, hoàn thiện các hệ thống thông tin nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, chỉ đạo, điều hành của hệ thống chính trị của xã và tỉnh.

- Tuyên truyền việc số hoá và sử dụng dữ liệu hiệu quả trong hoạt động của các cơ quan đảng, mặt trận tổ quốc, tổ chức đoàn thể và các cấp chính quyền.

g) Tuyên truyền về Kinh tế số

- Tuyên truyền việc phát triển ngành công nghiệp ICT và các doanh nghiệp công nghệ số: Cơ chế ưu đãi cho các doanh nghiệp và các khu công nghiệp tích hợp công nghệ hiện đại vào các lĩnh vực công nghiệp có ảnh hưởng lớn để cải thiện năng suất trên quy mô lớn. Chú trọng đẩy mạnh ứng dụng nền tảng số trong sản xuất công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp chế biến chế tạo.

- Tuyên truyền việc thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp: Khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp kiến tạo và sử dụng giải pháp số; Xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động nghiên cứu và ứng dụng công nghệ, thực hiện chuyển đổi số.

- Tuyên truyền về việc chuyển đổi số một số ngành kinh tế: Khuyến khích các doanh nghiệp số hỗ trợ, thúc đẩy sử dụng ứng dụng công nghệ số trong ngành; chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp; kinh tế biển và dịch vụ logistic; Công thông tin du lịch thông minh cho du khách trên địa bàn xã và tỉnh.

h) Tuyên truyền về Xã hội số:

- Tuyên truyền về Chuyển đổi số trong Y tế, chăm sóc sức khỏe, phát triển mô hình bệnh viện thông minh, triển khai bệnh án điện tử, sổ theo dõi sức khỏe điện tử,...

- Tuyên truyền về Chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo: Đổi mới nội dung và chương trình giáo dục, phát triển giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng số, giáo dục đổi mới sáng tạo, tận dụng công nghệ số để gia tăng khả năng tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng, nhất là người dân ở vùng khó khăn. Triển khai học bạ điện tử, nền tảng giáo dục trực tuyến.

5. Tiếp tục hướng dẫn tuyên truyền và triển khai kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo OA của UBND xã; Trang Thông tin điện

tử và các trang mạng xã hội của các cơ quan, đơn vị về làng số tại địa chỉ langso.dx.gov.vn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách của nhà nước xã và huy động từ các nguồn hợp pháp theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng xã

- Chỉ đạo, định hướng tuyên truyền thông qua các hội nghị báo cáo viên, các buổi sinh hoạt chuyên đề, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trên địa bàn xã về Chuyển đổi số.

- Định hướng các phòng, ban, đơn vị thuộc xã trong việc nắm bắt, phản ánh tình hình dư luận xã hội đối với các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là các chủ trương, chính sách của tỉnh và xã đang triển khai liên quan đến công tác chuyển đổi số trên địa bàn.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì giúp Ủy ban nhân dân xã triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị; tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân xã và Sở Khoa học và Công nghệ theo quy định.

- Chủ trì chỉ đạo các trường học tuyên truyền về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Đổi mới nội dung và chương trình giáo dục, phát triển giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng số, giáo dục đổi mới sáng tạo, tận dụng công nghệ số để gia tăng khả năng tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng. Triển khai học bạ điện tử, nền tảng giáo dục trực tuyến.

- 80% các trường học có nội dung tuyên truyền về chuyển đổi số thông qua các buổi học ngoại khóa và các hình thức khác.

- Triển khai học bạ, các hồ sơ chuyên môn trên phần mềm quản lý hồ sơ, chữ ký số, nền tảng giáo dục trực tuyến trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; khai thác, sử dụng các ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán các khoản phí giáo dục.

- Tăng cường thời lượng tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tin, bài, phóng sự và các hình thức khác trong việc tuyên truyền về công tác chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

3. Phòng Kinh tế xã: Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí nguồn kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của Kế hoạch theo quy định.

4. Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo được các mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ đề ra. Tổ chức tuyên truyền về chuyển đổi số phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện cụ thể của đơn vị; có trách nhiệm tham gia, tạo điều kiện phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức triển khai kế hoạch nhằm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch.

Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả. Trong quá trình triển khai, kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc về Ủy ban nhân dân xã (*qua Phòng Văn hoá - Xã hội xã*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ban xây dựng Đảng (p/h);
- Công an xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, VHXXH_{DTMinh}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Quang Phúc